

Bản án số: 58 /2021/ HNGĐ-ST

Ngày 20/08/2021

V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh, ông Lê Văn La .

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Vũ Thị Thanh Huyền- Cán bộ toà án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạng Giang: bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/08/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 157/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/04/2021 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2021/QĐTS- HNGĐ ngày 19/07/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2021/QĐ- HNGĐ ngày 04/08/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thu Tr, sinh năm 2001.

ĐKKHKT: Thôn T3, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang.(xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh Vũ Đình H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Ngô Thị Thu Tr trình bày: Chị và anh Vũ Đình H có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 20/4/2020 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Trước khi cưới vợ chồng có được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 12/ 2020 vợ chồng mâu thuẫn, mâu thuẫn trầm trọng vào tháng 03/2021. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H chơi bời, nghiện chơi game, không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, có đánh nhau, anh H thường xuyên lấy tiền của chị đi chơi game, vợ chồng ly thân từ tháng 03/2021 đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Ngọc H , sinh ngày 29/11/2020. Hiện nay con đang ở với chị tại nhà bố mẹ chị, vợ chồng ly hôn chị xin được nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chị yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/ tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án anh Vũ Đình H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng anh H không có mặt và không có bản tự khai nộp cho Tòa án.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án có đi xác minh tại địa phương thì được cung cấp thông tin: Anh H sinh sống và có hộ khẩu tại xã T, anh H sống cùng với mẹ là bà Trương Thị L. Chị Tr và anh H có được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn, chị Tr sau đó về gia đình anh H sinh sống, quá trình sinh sống thì thấy anh H ham chơi điện tử, vợ chồng chị Tr có mâu thuẫn nhưng không báo chính quyền địa phương, từ tháng 03/2021 chị Tr hiện nay không sống cùng với gia đình anh H, vợ chồng chị Tr có 01 con chung hiện ở cùng với chị Tr. Anh H vẫn sinh sống cùng mẹ tại địa phương, anh H mới đi làm công ty thường xuyên không có nhà, mẹ anh H cũng đi làm công ty, sáng đi tối mới về nhà. Về yêu cầu xin ly hôn của chị Tr đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án chị Tr có đơn xin từ chối hòa giải vì anh H đã nhiều lần Tòa án báo gọi nhưng đều không có mặt nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa ngày 04/08/2021 anh H vắng mặt, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 20/08/2021.

Tại phiên tòa hôm nay chị Tr xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa hôm nay anh H vắng mặt lần 2 không có lý do, Tòa án xét xử vắng mặt anh H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về yêu cầu xin ly hôn của chị Tr: Chị Ngô Thị Thu Tr được ly hôn anh Vũ Đình H.

Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị Thu Tr nuôi con là Vũ Ngọc H, sinh ngày 29/11/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con anh H cấp dưỡng nuôi con cho chị Tr là 1.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Tr, anh H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của chị Ngô Thị Thu Tr cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình. Anh H có hộ khẩu tại xã T , vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[3].Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án anh H vắng mặt lần 2 không có lý do, chị Tr xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H, chị Tr theo quy định tại điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4].Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thu Tr và anh Đặng Đình H đã đăng ký kết hôn vào ngày 20/04/2020 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Tr và anh H là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân thì thấy: Lời khai của chị Tr về việc vợ chồng có mâu thuẫn, có xảy ra cãi nhau và đã sống ly thân từ từ tháng 03/2021 đến nay phù hợp với biên bản xác minh tại địa phương về việc chị Tr không sống cùng với anh H từ năm 2021 vợ chồng có mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân và không quan tâm đến nhau.Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian sống chung vợ chồng chị Tr, anh H không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân, việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần cho chị Ngô Thị Thu Tr được ly hôn anh Vũ Đình H.

[5].Về con chung: Vợ chồng chị Tr và anh H có 01 con chung là Vũ Ngọc H , sinh ngày 29/11/2020 cháu chưa đủ 03 tuổi, chị Tr có nguyện vọng nuôi con, anh H đã được thông báo về việc chị Tr xin nuôi con nhưng anh H không có ý kiến văn bản gửi cho Tòa án. Đối với yêu cầu nuôi con của chị Tr thì thấy: Hiện nay cháu Vũ Ngọc H , sinh ngày 29/11/2020 chưa đủ 36 tháng tuổi, cháu đang ở cùng với chị Tr, chị Tr hiện có việc làm, có thu nhập và nơi ở ổn định, căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định “ ...con dưới 36 tháng tuổi giao cho mẹ trực tiếp nuôi” nên để đảm bảo cho cháu Vũ Ngọc H , có điều kiện được chăm sóc tốt cần giao cho chị Tr nuôi con Vũ Ngọc H , sinh ngày 29/11/2020 là phù hợp.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở anh H thực hiện quyền này.

Chị Tr, anh H có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Tr yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng / tháng. Đối với yêu cầu nuôi con của chị Tr thì thấy, hiện nay anh

H đã đi làm và có thu nhập. Theo quy định tại Điều 110 về nghĩa vụ cấp dưỡng của cha mẹ cho con chưa thành niên, thì thấy: Cháu H dưới 36 tháng tuổi, chị Tr được giao tiếp tục nuôi con, để con có điều kiện chăm sóc tốt và đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của bố mẹ đối với con nên cần buộc anh Vũ Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Tr mỗi tháng là 1.000.000đồng, kể từ tháng 09/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi là phù hợp.

[6]. Về tài sản chung và công nợ: Chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Tr, anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82, 83,84, 107,110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về quan hệ vợ chồng: Chị Ngô Thị Thu Tr được ly hôn anh Vũ Đình H.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Ngô Thị Thu Tr nuôi con Vũ Ngọc H , sinh ngày 29/11/2020.

Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở anh H thực hiện quyền này.

Chị Tr, anh H có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Vũ Ngọc Hân cho chị Tr 1.000.000đồng/ tháng, kể từ tháng 09/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3]. Án phí: Chị ngô Thị Thu Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Tr đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0002986 ngày 27/04/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận chị Tr đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Vũ Đình H phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị Tr, anh H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.
Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Hà

